

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-TCĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Xây dựng)*

Tên nghề:	Cốt thép – Hàn.
Mã nghề:	5580208
Trình độ đào tạo:	Trung cấp.
Hình thức đào tạo:	Chính quy.
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương.
Thời gian đào tạo:	02 năm.

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo nghề Cốt thép - Hàn trình độ Trung cấp nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản để phát triển toàn diện; có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức năng lực thực hành nghề nghiệp; có sức khoẻ đáp ứng yêu cầu bảo vệ, xây dựng tổ quốc và thực hiện nhiệm vụ nghề nghiệp, cụ thể là:

- Có trình độ, năng lực và kỹ năng thích ứng với công việc nghề Cốt thép – Hàn, cũng như các thay đổi nhanh chóng của công nghệ, thiết bị gia công, hàn, lắp dựng và yêu cầu học tập suốt đời.

- Có năng lực giao tiếp, hoạt động độc lập, tổ chức và làm việc theo nhóm, biết xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, thiết lập và trình bày các báo cáo chuyên môn và báo cáo khoa học.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật cốt thép đối với từng loại cấu kiện;
- Trình bày được quy trình gia công lắp dựng các loại cấu kiện bê tông cốt thép và cấu kiện thép;
- Trình bày được nguyên lý, quy trình vận hành và các phương pháp hàn hồ quang điện;
- Nêu được các kiến thức cơ sở như: Tính chất của các loại vật liệu thép, hàn, ký hiệu bản vẽ, cấu tạo các cấu kiện cốt thép, cấu kiện thép; ... để vận dụng

vào các công việc chuyên môn của nghề Cốt thép – Hàn;

- Trình bày được các kiến thức cơ bản và chuyên mục của các công việc trong nghề Cốt thép – Hàn (Chuẩn bị thi công, gia công các chi tiết Cốt thép bằng thủ công, bằng máy, lắp đặt Cốt thép trong cấu kiện bê tông cốt thép, cắt Cốt thép, hàn cốt thép và các cấu kiện thép, công việc liên quan) nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm và hạ giá thành sản phẩm;

- Có hiểu biết về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và những vấn đề cấp bách của thời đại;

- Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất và giáo dục Quốc phòng – An ninh theo chương trình đào tạo.

1.2.2. Kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ và máy gia công cốt thép, máy hàn điện hồ quang;

- Đọc được bản vẽ kỹ thuật của nghề, chọn được các loại vật liệu;

- Gia công được các loại cốt thép bằng phương pháp thủ công và bằng máy;

- Lắp đặt được các loại cấu kiện cốt thép thông dụng trong kết cấu bê tông cốt thép các cấu kiện thép loại nhỏ;

- Hàn, cắt, gia công và lắp dựng được các loại cấu kiện đơn giản đúng yêu cầu kỹ thuật, tiết kiệm và an toàn;

- Tính toán được khối lượng công việc, dự trù được các loại vật tư, vật liệu;

- Xử lý được các sai phạm dưới sự hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật;

- Kỹ năng sử dụng các thuật ngữ chuyên môn của nghề trong giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc: phản biện và sử dụng các giải pháp thay thế; đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, tổ chức làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Có phương pháp làm việc khoa học sáng tạo;

- Kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp đến người khác tại nơi làm việc;

- Có khả năng sử dụng các công cụ trợ giúp hiện đại ứng dụng vào sản xuất;

- Có khả năng tự nghiên cứu, tiếp thu và xử lý thông tin;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản đạt bậc 1/6 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của nghề.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm.

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn.

- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện.

1.3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Làm công nhân trực tiếp thực hiện các công việc trong lĩnh vực Cốt thép - Hàn ở các công trình dân dụng và công nghiệp, thủy lợi, thủy điện thuộc các doanh nghiệp Xây dựng;

- Tự tổ chức được tổ, nhóm thợ thực hiện các công việc của nghề Cốt thép - Hàn.

- Có khả năng tự tạo việc làm.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 15.

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 50 tín chỉ.

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ.

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1.355 giờ. Trong đó:

- Khối lượng lý thuyết: 443 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.065 giờ; Kiểm tra: 112 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/ bài tập/thảo luận	Thi/ kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	02
MH 02	Pháp luật	1	15	09	05	01

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Lý thuyết	Trong đó	
					Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/ bài tập/thảo luận	Thi/ kiểm tra
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	04	24	02
MH 04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	03
MH 05	Tin học	2	45	15	29	01
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	04
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	38	1.355	339	917	99
<i>II.1</i>	<i>Môn học, mô đun cơ sở</i>	8	270	134	117	19
MH 07	Vẽ kỹ thuật	4	75	27	42	06
MH 08	Điện kỹ thuật	2	30	27		03
MH 09	Vật liệu xây dựng	2	30	28		02
<i>II.2</i>	<i>Môn học, mô đun chuyên môn</i>	30	1.220	257	875	88
MĐ 10	Gia công và lắp dựng cốt thép bằng phương pháp thủ công	6	240	61	159	20
MĐ 11	Gia công các chi tiết cốt thép bằng máy	4	160	43	105	12
MĐ 12	Hàn điện hồ quang tay	6	240	60	168	12
MĐ 13	Hàn, cắt bằng khí	4	160	40	108	12
MĐ 14	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha – giàn giáo	5	200	53	131	16
MH 15	Thực tập sản xuất	5	220	-	204	16
	Tổng cộng	50	1.610	433	1.065	112

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Lao động

Thương binh và Xã hội.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khoá:

- Để người học có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, các cơ sở đào tạo nghề có thể bố trí tham quan một số cơ sở doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh có các công việc liên quan đến nghề Cốt thép hàn:

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức về văn hóa xã hội ... có thể bố trí cho người học tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá.

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ, 17 giờ đến 19 giờ
2	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt công đồng.	Ngoài giờ học hằng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (1 buổi/ tuần)
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu.	Tất cả các ngày làm việc trong tuần.
4	Vui chơi, giải trí và hoạt động đoàn thể.	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ 7, chủ nhật.
5	Tham quan dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

Việc thi, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được thực hiện theo “Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương pháp tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp” ban hành kèm theo quyết định số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

Việc thi, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được thực hiện theo “Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương pháp tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp” ban hành kèm theo quyết định số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

4.5. Các chú ý khác:

- Chương trình đào tạo nghề “Cốt thép - Hàn” trình độ trung cấp có thể tổ chức giảng dạy tại các địa phương, trung tâm đào tạo hoặc các cơ sở dạy giáo dục nghề nghiệp có đầy đủ trang thiết bị cần thiết.

- Chương trình có thể được thực hiện đào tạo theo cả hai phương thức: đào tạo theo niên chế hoặc đào tạo theo tích lũy tín chỉ, mô đun.

+ Đào tạo theo niên chế: thực hiện đào tạo 15 môn học, mô đun.

+ Đào tạo theo tích lũy tín chỉ: Số lượng tín chỉ cần tích lũy là 50.

+ Đào tạo theo tích lũy môn học/mô đun: Số lượng môn học/mô đun cần tích lũy là 20.

- Chương trình được sử dụng cho cả 2 đối tượng đầu vào tốt nghiệp THPT và tốt nghiệp THCS.

+ Thời gian đào tạo đối với đối tượng tốt nghiệp Trung học phổ thông: 1,5 năm.

+ Thời gian đào tạo đối với đối tượng tốt nghiệp Trung học cơ sở kết hợp học GDTX theo chương trình THPT: tối đa 3 năm./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hoài